

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÓA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 04 - 10 - 2018

V/v tranh chấp “ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Trường Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Trung.

2. Bà Lâm Thị Bé

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

Ngày 04 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 64/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018 về việc tranh chấp “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị Bích Tuyền, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp Bà Luông, xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Thế Vinh, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp Bà Luông, xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

(bà Tuyền có mặt; ông Vinh vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Lê Thị Bích Tuyền yêu cầu khởi kiện: Bà Lê Thị Bích Tuyền và ông Nguyễn Thế Vinh sống chung vào năm 2010, đến tháng 9 năm 2011 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An. Trong quá trình chung sống, bà Tuyền và ông Vinh có 01 con chung tên Nguyễn Thế Hiển, sinh ngày 07/12/2011, cháu Hiển hiện đang sống chung với bà Tuyền. Vợ chồng chung sống lúc đầu hạnh phúc nhưng từ khi có con thì ông Vinh ham mê cờ bạc, bỏ bê không quan tâm chăm sóc vợ con, mặc dù đã được bà Tuyền nhắc nhiều lần nhưng ông Vinh không khắc phục, từ đó vợ

chồng xảy ra mâu thuẫn nên từ tháng 4 năm 2018, bà Tuyền và ông Vinh không sống chung. Nay bà Tuyền nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn nên bà Tuyền khởi kiện yêu cầu: Về tình cảm, bà Tuyền yêu cầu ly hôn với ông Vinh; về con chung: Bà Tuyền yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thế Hiển, không yêu cầu ông Vinh cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: Bà Tuyền không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Thế Vinh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Bà Lê Thị Bích Tuyền và ông Nguyễn Thế Vinh có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Ông Vinh cư trú trên địa phận huyện Thanh Hóa, bà Tuyền khởi kiện yêu cầu ly hôn, đây là quan hệ pháp luật được quy định tại Luật Hôn nhân và gia đình, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về việc giải quyết vắng mặt ông Nguyễn Thế Vinh:* Ông Vinh vắng mặt không có lý do dù đã được triệu tập hợp lệ, căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Vinh.

[3] *Về hôn nhân:* Bà Lê Thị Bích Tuyền trình bày nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng là do ông Vinh ham mê cờ bạc, bỏ bê không quan tâm chăm sóc vợ con mặc dù đã được bà Tuyền nhắc nhở nhiều lần nhưng ông Vinh không khắc phục. Bà Tuyền và ông Vinh đã không sống chung từ tháng 4 năm 2018 cho đến nay. Xét thấy, ông Vinh vắng mặt không tham gia tố tụng tại Tòa án và cũng không có ý kiến phản bác lời trình bày của bà Tuyền nên lời trình bày của bà Tuyền về tình trạng mâu thuẫn giữa bà Tuyền và ông Vinh là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định tình cảm vợ chồng giữa bà Tuyền và ông Vinh không còn, tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Tuyền và ông Vinh.

[4] *Về con chung:* Bà Tuyền yêu cầu được nuôi dưỡng con tên Nguyễn Thế Hiển, không yêu cầu ông Vinh cấp dưỡng nuôi con. Ông Vinh vắng mặt và không có ý kiến nào về việc nuôi dưỡng con chung, bên cạnh đó tại bản tự khai ngày 18/6/2018, cháu Nguyễn Thế Hiển có nguyện vọng được sống chung với bà Tuyền. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu nuôi dưỡng con chung của bà Tuyền.

[5] *Về tài sản chung, nợ chung*: Bà Lê Thị Bích Tuyền không yêu cầu Tòa án giải quyết, ông Vinh không có văn bản thể hiện yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] *Về án phí*: Căn cứ theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bà Lê Thị Bích Tuyền phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Bích Tuyền đối với ông Nguyễn Thế Vinh.

Về hôn nhân: Cho bà Lê Thị Bích Tuyền ly hôn với ông Nguyễn Thế Vinh.

Về con chung: Bà Lê Thị Bích Tuyền được quyền nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thế Hiền, sinh ngày 07/12/2011, cháu Hiền hiện đang sống chung với bà Tuyền, ông Vinh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này do các đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Bà Lê Thị Bích Tuyền phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước, chuyển số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà bà Tuyền đã nộp theo biên lai số 0004070 ngày 09 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hóa sang thi hành án phí, bà Tuyền đã nộp xong án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thạnh Hóa;
- THADS huyện Thạnh Hóa;
- UBND xã Thuận Nghĩa Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phùng Trường Thọ